

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
THỊ TRẤN DẦU TIẾNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 12/NQ-HĐND

Thị trấn Dầu Tiếng, ngày 10 tháng 12 năm 2023

NGHỊ QUYẾT

Về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội thị trấn Dầu Tiếng năm 2024

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THỊ TRẤN DẦU TIẾNG KHOÁ VI – KỲ HỌP THỨ CHÍN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương, ngày 19 tháng 6 năm 2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương, ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Sau khi xem xét Báo cáo số 155/BC-UBND, ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Ủy ban nhân dân thị trấn Dầu Tiếng về tình hình kinh tế, xã hội; quốc phòng, an ninh năm 2023; phương hướng, nhiệm vụ năm 2024; Báo cáo của các ngành, đơn vị hữu quan, Báo cáo thẩm tra của các Ban Hội đồng nhân dân thị trấn và các ý kiến thảo luận đóng góp của các vị đại biểu Hội đồng nhân dân thị trấn Dầu Tiếng tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Hội đồng nhân dân thị trấn tán thành nội dung đánh giá tình hình, kết quả thực hiện các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội năm 2023; phương hướng, nhiệm vụ và các chỉ tiêu, giải pháp chủ yếu năm 2024 nêu trong Báo cáo của Ủy ban nhân dân thị trấn, đồng thời quyết nghị:

1. Về kết quả thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2023

Năm 2023, là năm thứ ba thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 05 năm 2021 – 2025 và Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ thị trấn lần thứ VI nhiệm kỳ 2020 – 2025; thực hiện Quyết định số 1647/QĐ-UBND, ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Ủy ban nhân dân huyện Dầu Tiếng về việc giao chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế, xã hội, quốc phòng, an ninh năm 2023 và Nghị quyết của Đảng uỷ, Hội đồng nhân dân thị trấn năm 2023; ngay từ đầu năm Ủy ban nhân dân đã chủ động phối hợp chặt chẽ, hiệu quả với Hội đồng nhân dân thị trấn; tập trung chỉ đạo, điều hành bám sát thực tiễn, thường xuyên lắng nghe ý kiến phản ánh, kiến nghị, góp ý của người dân, tổ chức, doanh nghiệp để triển khai thực hiện quyết liệt, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp trên tất cả các lĩnh vực. Tổ chức sơ kết 03 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ thị trấn lần thứ VI; thực hiện đạt và vượt 23/23 chỉ tiêu huyện giao; kinh tế, xã hội của thị trấn tiếp tục phát triển ổn định; đời sống nhân dân ngày càng được cải thiện. Công tác an sinh xã hội được đảm bảo, đã quan tâm thực hiện tốt công tác đền ơn đáp nghĩa,

chăm lo gia đình chính sách, các đối tượng xã hội; cơ bản đảm bảo khám và điều trị bệnh, chăm sóc sức khỏe cho nhân dân; công tác phòng, chống dịch bệnh tiếp tục được triển khai thực hiện hiệu quả. Tình hình an ninh chính trị được giữ vững, trật tự an toàn xã hội được đảm bảo; giao quân đạt 100% chỉ tiêu

(Kết quả thực hiện năm 2023 có phụ lục 01 kèm theo)

Bên cạnh những kết quả đạt được, cũng còn một số khó khăn, hạn chế như:

- Tiến độ triển khai hoàn thành đăng ký, kích hoạt tài khoản Định danh điện tử trên địa bàn thị trấn Dầu Tiếng còn chậm; kết quả thực hiện đăng ký thu nhận đạt 100% (ngày hoàn thành 23/11/2023); kích hoạt mức 2 đạt 92,81%. Nguyên nhân: Do thời gian đầu khi triển khai các giải pháp thực hiện chưa bám sát với tình hình người dân trên địa bàn khu phố; người dân không có mặt ở địa phương; không có nhu cầu đăng ký tài khoản định danh; thay đổi số điện thoại; số điện thoại không trả mã OTP.

- Việc quản lý đất công trên địa bàn vẫn còn nhiều bất cập, chậm đôn đốc, nhắc nhở ảnh hưởng đến tiến độ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và nguồn thu ngân sách của địa phương; nguyên nhân: chưa ban hành văn bản phân công giao trách nhiệm theo dõi, quản lý đất công.

2. Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2024

a) Mục tiêu tổng quát: Tiếp tục thực hiện các giải pháp thúc đẩy mạnh mẽ các động lực tăng trưởng trên nền tảng năng lực nội sinh, chuyển đổi số và hợp tác khu vực theo hướng nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả, sức cạnh tranh của nền kinh tế; tiếp tục đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng tăng tỷ trọng ngành thương mại – dịch vụ; công nghiệp, xây dựng; tranh thủ sự hỗ trợ, quan tâm của lãnh đạo Huyện uỷ - Uỷ ban nhân dân huyện; các phòng, ban chuyên môn tiếp tục tăng cường thu hút đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng, đô thị - dịch vụ làm tiền đề để xây dựng thị trấn Dầu Tiếng phát triển bền vững theo hướng văn minh, hiện đại; góp phần hoàn thành mục tiêu cải thiện và nâng cao đời sống Nhân dân, duy trì xây dựng thị trấn Dầu Tiếng đạt chuẩn văn minh đô thị. Chú trọng bảo đảm an sinh xã hội, giảm nghèo bền vững; quan tâm phát triển toàn diện, đồng bộ các lĩnh vực văn hoá giáo dục, y tế, xã hội ngang tầm với phát triển kinh tế. Đẩy mạnh cải cách hành chính, dịch vụ công trực tuyến, chuyển đổi số, Đề án 06. Tăng cường quốc phòng, an ninh; đảm bảo ổn định về an ninh, chính trị; trật tự an toàn xã hội.

b) Các chỉ tiêu chủ yếu (có phụ lục 02 kèm theo)

c. Một số giải pháp chính

Hội đồng nhân dân thị trấn thống nhất với phương hướng, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2024 theo báo cáo của Uỷ ban nhân dân thị trấn, báo cáo thẩm tra của các Ban Hội đồng nhân dân thị trấn, đồng thời nhấn mạnh một số giải pháp sau:

- Tập trung triển khai thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2024 theo đúng chính sách, chế độ hiện hành. Tiếp tục nâng cao trách nhiệm của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị trấn trong việc thực hiện các nhiệm vụ được giao. Thực hiện có hiệu quả Kế hoạch đầu tư công năm 2024, xây dựng kết cấu hạ tầng, góp phần thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội đã đề ra. Quan tâm thực hiện hiệu quả các giải pháp nhằm thu hút mọi nguồn lực cùng với ngân sách nhà nước đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội theo Nghị quyết và các Chương trình hành động của Đảng uỷ; chú trọng các công trình động lực, tạo sức lan toả lớn. Tăng cường công tác quản lý các dự án, công trình; thường xuyên tổ chức kiểm tra, giám sát, đánh giá công tác đầu tư xây dựng cơ bản theo kế hoạch đề ra.

- Triển khai thực hiện Kế hoạch phát triển đô thị; phát triển du lịch; phát triển nông nghiệp – nông dân – nông thôn giai đoạn 2021 – 2025. Phát triển các mô hình nông nghiệp đô thị, nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao và phát triển ngành chăn nuôi nhằm chuyên dịch cơ cấu nội bộ ngành nông nghiệp.

- Thực hiện tốt Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo nhằm giảm nghèo một cách bền vững; huy động các nguồn lực xã hội nhằm chăm lo cho các đối tượng, thực hiện tốt chính sách an sinh xã hội; chú trọng thực hiện có hiệu quả các phong trào, kế hoạch bảo vệ chăm sóc và giáo dục trẻ em; các chính sách chăm lo và phát huy vai trò người cao tuổi; công tác bình đẳng giới, vì sự tiến bộ phụ nữ; công tác đấu tranh phòng, chống tệ nạn xã hội; bạo lực, xâm hại trẻ em. Nâng cao chất lượng giáo dục, phấn đấu đảm bảo 100% học sinh hoàn thành chương trình bậc Tiểu học; duy trì tỷ lệ học sinh được công nhận tốt nghiệp THCS đạt 98%. Duy trì và nâng cao mức độ đạt chuẩn quốc gia, chuẩn kiểm định chất lượng giáo dục của các trường trên địa bàn và kết quả công nhận đạt chuẩn về công tác Chống mù chữ – Phổ cập giáo dục trung học, tiểu học đúng độ tuổi. Tiếp tục nâng cao công tác khám chữa bệnh cho nhân dân, đẩy mạnh công tác truyền thông, giám sát và chủ động phòng, chống dịch bệnh có hiệu quả, nhất là dịch sốt xuất huyết, tay chân miệng, đậu mùa khỉ. Thực hiện hoàn thành trên 95% các chương trình mục tiêu quốc gia về y tế – dân số; tỷ lệ khám chữa bệnh tại trạm đạt trên 40%; duy trì và phát triển công tác y dược cổ truyền. Tổ chức các hoạt động văn hoá, văn nghệ, thể dục thể thao sâu rộng phục vụ tốt nhu cầu xây dựng đời sống văn hoá, thể dục thể thao, vui chơi, giải trí và học tập của người dân. Tiếp tục triển khai công tác Chuyển đổi số giai đoạn 2021 – 2025, định hướng đến năm 2030.

- Đẩy mạnh thực hiện cải cách hành chính nhằm mục tiêu xây dựng bộ máy hành chính hiệu lực, hiệu quả. Nâng cao hiệu quả hoạt động của Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả thị trấn; đẩy mạnh thực hiện dịch vụ công trực tuyến và bưu chính công ích. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động, giải quyết công việc của cơ quan hành chính nhà nước. Nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Tập trung khắc phục những tồn tại, hạn chế, nâng cao hơn nữa chất lượng giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân. Xử lý hiệu quả các vấn đề xã hội bức xúc, được cử tri quan tâm.

- Gắn nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội với nhiệm vụ xây dựng, củng cố quốc phòng, an ninh; giữ vững an ninh chính trị và trật tự, an toàn xã hội, đảm bảo trật tự an toàn giao thông; sẵn sàng ứng phó với mọi tình huống, tạo môi trường an toàn để phát triển kinh tế, xã hội. Tập trung thực hiện tốt công tác tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ đảm bảo đúng pháp luật và hoàn thành 100% chỉ tiêu giao quân; tổ chức thực hiện tốt các nhiệm vụ huấn luyện, bồi dưỡng kiến thức quốc phòng theo kế hoạch. Quyết liệt triển khai hiệu quả Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 – 2025, tầm nhìn đến năm 2030 (Đề án 06).

Điều 2. Trên cơ sở các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp phát triển kinh tế, xã hội, quốc phòng, an ninh năm 2024, giao Ủy ban nhân dân thị trấn tập trung chỉ đạo, điều hành xây dựng các kế hoạch, chương trình cụ thể để thực hiện thắng lợi Nghị quyết.

Điều 3. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân thị trấn chịu trách nhiệm giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Hội đồng nhân dân thị trấn đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thị trấn và các tổ chức thành viên giám sát và phối hợp vận động quần chúng nhân dân tích cực tham gia thực hiện thắng lợi các mục tiêu Nghị quyết đã đề ra.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân thị trấn Dầu Tiếng khoá VI, kỳ họp thứ Chín thông qua ngày 20 tháng 12 năm 2023 và có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2024./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND – UBND huyện;
- Đảng uỷ-UBND-UB.MTTQVN thị trấn;
- 02 Ban Hội đồng nhân dân thị trấn;
- Đại biểu HĐND thị trấn;
- Các ngành, đoàn thể thị trấn;
- Trưởng khu phố, Trưởng Ban CTMT;
- Lưu: VT, VP.



PHÓ CHỦ TỊCH HĐND THỊ TRẤN
Phan Thị Kim Tiến

PHỤ LỤC 01

**KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU
PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI; QUỐC PHÒNG, AN NINH NĂM 2023
CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN THỊ TRẤN DẦU TIẾNG**

(Thực hiện theo Quyết định số 1647/QĐ-UBND, ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Ủy ban nhân dân huyện Dầu Tiếng và Nghị quyết số 04/NQ-HĐND, ngày 22 tháng 6 năm 2023 của Hội đồng nhân dân thị trấn)

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị	Chỉ tiêu Kế hoạch năm 2023		Kết quả thực hiện năm 2023	So sánh với chỉ tiêu Kế hoạch năm 2023	
			Huyện giao	HĐND thị trấn giao		Huyện giao	HĐND thị trấn giao
Các chỉ tiêu kinh tế:							
1	Thu nhập bình quân đầu người	Triệu đồng	92		98.7	107.28 Vượt	
2	Tổng thu ngân sách	Tỷ đồng	23.105	30.548	30.772	133.19 Vượt	100.73% Vượt
	Trong đó thu mới ngân sách	Tỷ đồng	1.241	1.621	1.831	147.55 Vượt	112.96 Vượt
3	Tổng chi ngân sách	Tỷ đồng	23.105	30.548	30.237	130.87 Vượt	98.98 Đạt
4	Tỷ lệ hộ dân sử dụng điện	%	100		100	Đạt	
5	Diện tích nhà ở bình quân	m ² / người	≥ 34.1		34.82	102.11 Vượt	
Các chỉ tiêu xã hội							
6	Tạo việc làm cho lao động	Lao động	> 950		1.019	107.26 Vượt	
7	Tỷ lệ lao động qua đào tạo	%	≥ 95		95	Đạt	
8	Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng	%	Duy trì tỷ lệ không tăng, không giảm Cân nặng 1.94% Chiều cao 0.98% Béo phì 2.96%		Cân nặng 1.94% Chiều cao 0.98% Béo phì 2.96%	Đạt	
9	Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị béo phì	%					

10	Tỷ lệ hộ nghèo	%	< 2	0.77	
11	Tỷ lệ dân số tham gia BHYT toàn dân	%	> 92.04%	94.09%	102.16 Vượt
12	Trạm y tế có bác sĩ phục vụ	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
13	Thị trấn đạt tiêu chí quốc gia về y tế	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
14	Hộ gia đình đạt gia đình văn hóa	%	≥ 97	98.79	Đạt
15	Khu phố đạt văn hóa	%	100	100	
16	Cơ quan, đơn vị đạt văn hóa	%	Đạt	Đạt	
17	Thị trấn văn minh đô thị	Đạt	Đạt	Đạt	
18	Số hộ gia đình, số người thường xuyên tham gia tập luyện thể dục, thể thao	%	38.3 – 38	39.47-39.60	

Các chỉ tiêu về môi trường

19	Tỷ lệ dân cư sử dụng nước sạch và nước hợp vệ sinh	%	100	100	Đạt
	Trong đó, tỷ lệ hộ sử dụng nước sạch	%	≥ 95	95	Đạt
20	Tỷ lệ chất thải rắn được thu gom và xử lý	%	≥ 96.2	96.5	Đạt
21	Tỷ lệ chất thải rắn y tế được thu gom và xử lý	%	100	100	Đạt
22	Trồng mới cây xanh	%	≥ 850	870	102.35 Vượt

Các chỉ tiêu về quốc phòng – an ninh

23	Tuyển quân đảm bảo đạt chỉ tiêu trên giao về số lượng và chất lượng	%	100	100	Đạt
----	---	---	-----	-----	-----

Phụ lục 2

**CHỈ TIÊU PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI; QUỐC PHÒNG, AN NINH
NĂM 2024 CỦA THỊ TRẤN DẦU TIẾNG**

(Kèm theo Nghị quyết số 12 /NQ-HĐND, ngày 20 tháng 12 năm 2023
của Hội đồng nhân dân thị trấn Dầu Tiếng)



STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Kết quả thực hiện năm 2023	Chỉ tiêu Kế hoạch giao năm 2024
Các chỉ tiêu kinh tế:				
1	Thu nhập bình quân đầu người	Triệu đồng	98,7	105
2	Tổng thu ngân sách	Tỷ đồng	30,772	27.122
	Trong đó thu mới ngân sách	Tỷ đồng	1,831	3.190
3	Tổng chi ngân sách	Tỷ đồng	30,237	25.838
4	Tỷ lệ hộ dân sử dụng điện	%	100	100
5	Diện tích nhà ở bình quân	m ² / người	34,82	≥ 35
6	Tỷ lệ tuyến đường do thị trấn quản lý được nhựa hóa, bê tông xi măng	%	39,28	39,94
Chỉ tiêu xã hội				
7	Tạo việc làm cho lao động	Lao động	1.019	≥ 950 ¹
8	Tỷ lệ lao động qua đào tạo	%	95	≥ 95
9	Tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng dưới 5 tuổi thể nhẹ cân	%	1,94	Duy trì tỷ lệ 1.94% không tăng, không giảm
10	Tỷ lệ hộ nghèo	%	0,77	≤ 2
11	Tỷ lệ dân số tham gia BHYT toàn dân	%	94,09%	≥ 94
12	Trạm y tế có bác sĩ phục vụ	Đạt	Đạt	Đạt
13	Thị trấn đạt tiêu chí quốc gia về y tế	Đạt	Đạt	Đạt
14	Hộ gia đình đạt gia đình văn hóa	%	98,72	≥ 97 ²
15	Khu phố đạt văn hóa	%	100	100

¹ Duy trì số lượng người ký hồ sơ xin việc bình quân, do tùy thời điểm có biến động tăng nhưng không nhiều.

² Duy trì kết quả đạt danh hiệu GDVH bình quân, do kết quả xét của từng năm có biến động tăng nhưng không nhiều

16	Đơn vị đạt văn hóa	Đạt	Thực hiện theo Hướng dẫn 58/HD-TLĐ ngày 10/5/2022 quy định 2 năm xét 1 lần	Đạt
17	Thị trấn văn minh đô thị	Đạt	Thực hiện theo QĐ 04/2022/QĐ-TTg ngày 18/02/2022 của TTCP quy định 2 năm xét 1 lần	Đạt
18	Số hộ gia đình, số người thường xuyên tham gia tập luyện thể dục, thể thao	%	39,47-39,60	39,55 – 39,65
19	Tỷ lệ người lao động trong độ tuổi lao động tham gia bảo hiểm xã hội	%	47,74	≥ 48
20	Tỷ lệ trường THPT, THCS có sử dụng sổ liên lạc điện tử	%	100	100
21	Tỷ lệ dân cư có hồ sơ sức khỏe điện tử	%	78	≥ 78
22	Tỷ lệ tuyến đường thị trấn được đặt tên đường	%	100	100
Chỉ tiêu về môi trường				
23	Tỷ lệ dân cư sử dụng nước sạch và nước hợp vệ sinh	%	100	100
	Trong đó, tỷ lệ hộ sử dụng nước sạch	%	95	≥ 95
24	Tỷ lệ chất thải rắn được thu gom và xử lý	%	96,5	≥ 96,5
25	Tỷ lệ chất thải rắn y tế được thu gom và xử lý	%	100	100
26	Trồng mới cây xanh	Cây/năm	870	500
Chỉ tiêu quốc phòng, an ninh				
27	Tuyển quân đảm bảo đạt chỉ tiêu trên giao về số lượng và chất lượng	%	100	100
28	Các cửa ngõ giao lộ đường ĐX được lắp đặt camera giám sát an ninh	%	50	90